

5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) Bộ Y tế: các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tốt công tác chỉ đạo tuyến. Vụ Điều trị làm đầu mối tổng hợp công tác chỉ đạo tuyến và báo cáo Bộ trưởng.

b) Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thuộc quyền quản lý thực hiện tốt công tác chỉ đạo tuyến, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo đúng quy định.

Nhận được Chỉ thị này, Bộ yêu cầu các đồng chí Vụ trưởng, Cục trưởng, Chánh thanh tra Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ, Giám đốc các bệnh viện ngành, Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng Y, Dược trực thuộc Bộ, Thủ trưởng Y tế ngành nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ Y tế (Vụ Điều trị) để nghiên cứu và giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Trần Thị Trung Chiến

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 1532/2004/QĐ-NHNN ngày 02/12/2004 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Chiến lược phát triển ngân hàng.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 52/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chiến lược phát triển ngân hàng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Sau khi thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Chiến lược phát triển ngân hàng".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 123/1999/QĐ-NHNN9 ngày 08/4/1999 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Chiến lược phát triển ngân hàng và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Chiến lược phát triển ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Lê Đức Thúy

QUY CHẾ Tổ chức và hoạt động của Vụ Chiến lược phát triển ngân hàng

(ban hành kèm theo Quyết định số 1532/2004/QĐ-NHNN ngày 02/12/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước).

Điều 1. Vụ Chiến lược phát triển ngân hàng (gọi tắt là Vụ Chiến lược) là đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước, có chức năng tham mưu giúp Thống đốc quản lý các hoạt động khoa học trong ngành Ngân hàng; nghiên cứu, xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển ngành Ngân hàng phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước.

Điều 2. Điều hành hoạt động của Vụ Chiến lược là Vụ trưởng, giúp việc Vụ trưởng có một số Phó Vụ trưởng; Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Thống đốc bổ nhiệm. Tổ chức và hoạt động của Vụ Chiến lược thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA VỤ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGÂN HÀNG

Điều 3. Vụ Chiến lược có những nhiệm vụ và quyền hạn dưới đây:

1. Xây dựng, trình Thống đốc phê duyệt chiến lược, kế hoạch về phát triển ngành Ngân hàng; tổ chức triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

2. Làm đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Thống đốc trong việc tham gia xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước.

3. Chủ trì xây dựng, trình Thống đốc đề án tái cơ cấu, đổi mới, sắp xếp lại các ngân hàng thương mại nhà nước theo quyết định của Thống đốc; tham mưu cho Thống đốc trong việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đề án đã được phê duyệt.

4. Chủ trì trong công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ ngân hàng, cụ thể:

a) Nghiên cứu, biên dịch, biên soạn và phát hành chuyên khảo hàng quý về kinh nghiệm xây dựng chiến lược phát triển ngân hàng và thị trường tài chính quốc tế;

b) Xây dựng danh mục các đề tài nghiên cứu khoa học trình Thống đốc quyết định; chịu trách nhiệm quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đã được duyệt;

c) Tổ chức ứng dụng kết quả các đề tài nghiên cứu khoa học vào thực tiễn;

d) Tổ chức các hoạt động khoa học như hội thảo, tọa đàm về các lĩnh vực tiên tiến - ngân hàng. Triển khai kết quả các hoạt động khoa học đó theo phương thức thích hợp (xuất bản kỷ yếu khoa học hoặc ra

các số thông tin khoa học). Phối hợp và hợp tác với các tổ chức khoa học trong nước và nước ngoài về các hoạt động khoa học và phát triển công nghệ;

đ) Thường trực Hội đồng Khoa học ngành theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học các cấp. Tổ chức quản lý hồ sơ, tài liệu, các công trình và đề tài nghiên cứu khoa học. Xây dựng các báo cáo sơ kết, tổng kết về hoạt động nghiên cứu khoa học theo quy định.

5. Tham gia xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, các dự án khác về tiền tệ và hoạt động ngân hàng; tham gia ý kiến với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước trong việc xây dựng, bổ sung, sửa đổi các chính sách liên quan đến chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Vụ Chiến lược gồm:

1. Phòng Nghiên cứu tổng hợp;
2. Phòng Chiến lược phát triển Ngân hàng Trung ương;
3. Phòng Chiến lược phát triển các tổ chức tín dụng;

4. Phòng Nghiên cứu và quản lý khoa học.

Chế độ làm việc của Vụ Chiến lược thực hiện theo cơ chế chuyên viên độc lập kết hợp với tổ chức phòng. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của các phòng và các chuyên viên độc lập do Vụ trưởng quy định.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ trưởng

1. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều 3 Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Thống đốc và pháp luật về mọi mặt hoạt động của Vụ.

2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Vụ và áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện việc quản lý và sử dụng cán bộ theo phân cấp, ủy quyền của Thống đốc.

4. Thừa lệnh Thống đốc ký các văn bản hành chính theo thẩm quyền.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Vụ trưởng

1. Giúp Vụ trưởng chỉ đạo điều hành một số mặt công tác theo sự phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về các nhiệm vụ được phân công.

2. Ký thay Vụ trưởng trên các văn bản hành chính theo sự phân công của Vụ trưởng.

3. Khi Vụ trưởng vắng mặt, một Phó Vụ trưởng được ủy quyền thay mặt Vụ trưởng để điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Vụ trưởng có mặt.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản trong Quy chế này do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định./.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Lê Đức Thúy

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 1533/2004/QĐ-NHNN ngày 02/12/2004 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Tín dụng.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của